

Câu 1.(6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Chẳng ai muốn làm hành khất  
Tội trời đày ở nhân gian  
Con không được cười giễu họ  
Dù họ hời hám úa tàn.

Con chó nhà mình rất hư  
Cứ thấy ăn mỳ là cắn  
Con phải răn dạy nó đi  
Nếu không thì con đem bán.

Nhà mình sát đường, họ đến  
Con cho thì có là bao  
Con không bao giờ được hỏi  
Quê hương họ ở nơi nào.

Mình tạm gọi là no ấm  
Ai biết cơ trời vẫn xoay  
Lòng tốt gửi vào thiên hạ  
Biết đâu nuôi bổ sau này.

(Trần Nhuận Minh – Dặn con)

- Xác định những phương thức biểu đạt được sử dụng trong bài thơ?
- Cho biết thái độ của người cha trong bài thơ qua cách nói với con: *Con không được, con không bao giờ được, con phải?*
- Tim ít nhất 03 từ Hán Việt được sử dụng trong bài thơ? Vì sao tác giả lại dùng từ "hành khất" mà không dùng từ "người ăn mỳ" trong câu thơ đầu?
- Lời dặn của người cha trong bài thơ gợi cho em suy nghĩ gì?

Câu 2.(4,0 điểm)

*Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên con đường đời.*

Dùng câu văn trên là câu chủ đề, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

Câu 3.(10,0 điểm)

Nhà văn Pháp Ana-tôn- Phrăng - xơ từng nói: "*Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ tâm hồn con người*".

Qua bài thơ "*Bạn đến chơi nhà*" của nhà thơ Nguyễn Khuyến, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

-----Hết-----

Họ và tên học sinh:..... Số báo danh:.....

HƯỚNG DẪN CHẤM  
 BÀI THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN

Ngày thi: 18/03/2021  
 Môn thi: Ngữ văn 7 (BẢNG B)  
 Bản hướng dẫn chấm có 04 trang

Câu	Ý	Nội dung yêu cầu	Điểm
1		<b>Phần đọc - hiểu</b>	<b>6,0</b>
	a	- Những phương thức biểu đạt được sử dụng: Biểu cảm, tự sự.	1,0
	b	- Qua cách nói với con: <i>Con không được, con không bao giờ được, con phải</i> , thể hiện thái độ nghiêm khắc của người cha với con, mong muốn con mình thấu hiểu và sống đúng với đạo lý làm người.	1,0
	c	- Từ Hán Việt: <i>Hành khát, nhân gian, thiên hạ...</i>	0,5
		- Tác giả lại dùng từ "hành khát" mà không dùng từ "người ăn mày" vì: + "Hành khát", "ăn mày": đều chỉ người kém may mắn trong cuộc sống, phải đi lang thang xin ăn. + Từ "Hành khát" là một từ Hán Việt thể hiện thái độ tôn trọng của tác giả đối với những người không may cơ nhỡ trong cuộc sống.	0,5
d	<b>Học sinh trình bày suy nghĩ của mình theo nhiều cách khác nhau dựa trên các ý cơ bản:</b> Biết tôn trọng, đồng cảm, sẻ chia, yêu thương, giúp đỡ những người không may mắn trong cuộc sống...	2,0	
2		<b>Phần nghị luận xã hội</b>	<b>4,0</b>
	a.	<b>Yêu cầu về kỹ năng:</b> - Đảm bảo đoạn văn hoàn chỉnh khoảng 200 chữ. - Hành văn mạch lạc, trong sáng, tránh mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,5
	b.	<b>Yêu cầu về kiến thức:</b> * Giới thiệu vấn đề nghị luận: Vai trò của khiêm tốn trong cuộc sống. * Giải thích: - <i>Khiêm tốn</i> là đức tính nhã nhặn, nhún nhường, không đề cao cái mình có và luôn coi trọng người khác. - <i>Thành công</i> là đạt được kết quả như mong muốn, thực hiện được mục tiêu đề ra. -> Câu nói đã khẳng định khiêm tốn là điều kiện không thể thiếu giúp con người thành công trong cuộc sống. * Bàn luận: - Khẳng định ý kiến. - Lập luận để thấy tại sao <i>khiêm tốn</i> là điều không thể thiếu để đi đến thành công?	3,5

- + Con người phải luôn khiêm tốn vì: cá nhân dù có tài năng đến đâu cũng chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Phải luôn học nữa, học mãi.
- + Khiêm tốn là phẩm chất quan trọng và cần thiết của con người.
- + Khiêm tốn sẽ giúp cho bản thân mình nhận ra còn nhiều điều thiếu sót mà mình phải hoàn thiện, phải học hỏi từ người khác những điểm mạnh mà mình không có.
- + Khiêm tốn là biểu hiện của con người đứng đắn, biết nhìn xa trông rộng, được mọi người yêu quý.
- + Khiêm tốn giúp con người biết mình và hiểu người.
- Nêu biểu hiện và dẫn chứng rồi phân tích.
- \* Mở rộng, nâng cao:
  - Phê phán những người thiếu khiêm tốn: luôn tự cao, tự đại, cho mình là nhất mà coi thường người khác.
  - Khiêm tốn không có nghĩa là mặc cảm, tự ti, thiếu tự tin.
- \* Bài học nhận thức, hành động:
  - Trân trọng những người khiêm tốn.
  - Học lối sống khiêm tốn để ngày càng hoàn thiện mình và không ngừng phấn đấu vươn lên để đạt được thành công trong cuộc sống.
- \* Khẳng định vấn đề và liên hệ.

**Phần nghị luận văn học**

10,0

**\* Yêu cầu chung:**

- Học sinh biết huy động kiến thức về tác giả, tác phẩm văn học, kĩ năng tạo lập văn bản, khả năng cảm nhận văn chương của mình để làm bài.
- Thí sinh có thể cảm nhận và kiến giải theo những cách khác nhau nhưng phải có lí lẽ, căn cứ xác đáng, phải bám sát và làm rõ ý kiến được nêu ra ở đề bài.
- Bài viết có bố cục chặt chẽ, trình bày rõ ràng, không sai lỗi chính tả và không mắc lỗi diễn đạt.

1,0

**\* Yêu cầu cụ thể.**

HS có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau:

9,0

1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và nhận định

2. Giải thích nhận định "Đọc một câu thơ nghĩa là ta gặp gỡ tâm hồn con người":

- Câu nói khẳng định: Đọc một câu thơ chúng ta không chỉ cảm nhận được vẻ đẹp của ngôn từ mà còn cảm nhận được vẻ đẹp của tâm hồn nhà thơ gửi gắm. Bởi thơ là tiếng nói của tâm hồn, tình cảm con người, những rung động, những cảm xúc, những suy nghĩ của con người trước đời sống, là cuộc sống bên trong của nhà thơ và là đối tượng biểu hiện của thơ.

**3. Chứng minh nhận định :**

Bài thơ "Bạn đến chơi nhà" của Nguyễn Khuyến ta gặp một con người luôn đề cao và trân trọng tình bạn tri kỉ, một con người có tâm hồn thanh cao, gắn bó với cuộc sống đồng quê và cũng là một con người thâm trầm, hóm hỉnh.

a) Tâm hồn con người trân trọng tình bạn tri kỉ:

- Niềm vui bất ngờ khi có bạn hiền đến thăm khi mình đã từ quan về ở ẩn.

*hình  
trình  
gửi*

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình cảm gắn bó sâu nặng thể hiện trong mong muốn tiếp đãi bạn hiền và lời đùa vui hóm hỉnh.</li> <li>- Lời khẳng định tình bạn tri kỉ vượt qua mọi thử thách vật chất tầm thường.</li> </ul> <p>b) Tâm hồn một con người có nếp sống thanh cao, gắn bó với lao động, với đồng quê:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ quan về với cuộc sống giản dị, thanh bản.</li> <li>- Giới thiệu với bạn về những thứ cây nhà lá vườn do tự tay mình làm ra.</li> <li>- Dùng ngôn ngữ bình dân: <i>chứa ra cây, vừa rụng rón...</i></li> </ul> <p>c) Tâm hồn của một bậc cao nhân, vừa đùa vui hóm hỉnh, vừa thâm trầm sâu xa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau lời chào là những câu thơ ẩn chứa nụ cười hóm hỉnh. Tất cả đều có nhưng lại chẳng có thứ gì để thết đãi bạn quý...kể cả miếng trầu cũng không có.</li> <li>- Khẳng định ý nghĩa của bài thơ: một tình bạn cao đẹp vượt qua tất cả hoàn cảnh, thời gian, địa lí và mọi thử vật chất tầm thường.</li> </ul> <p><b>4. Đánh giá chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nghệ thuật thể hiện: Thể thơ thất ngôn bát cú, ngôn ngữ giản dị, nhiều khẩu ngữ, kết cấu độc đáo bắt ngờ ở câu cuối.</li> <li>- Đọc bài thơ ta bắt gặp vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Khuyến: một con người uyên bác, một nhà thơ lớn, sống thanh cao, giản dị, trọng tình nghĩa. Vẻ đẹp tâm hồn nhà thơ là cội nguồn tạo nên vẻ đẹp, giá trị của tác phẩm. Đồng thời giúp người đọc thanh lọc và hoàn thiện tâm hồn mình.</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>Tổng điểm toàn bài:</b></p>	<b>20,0</b>
--	---	-------------

**Lưu ý khi chấm bài:**

Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, cần linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm. Việc chi tiết hóa điểm số các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi phần và được thống nhất trong Hội đồng chấm.

Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.

Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ...

----- Hết -----